TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2024/HS-ST
Ngày: 24-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Viết Côi và ông Nguyễn Hạ Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2024 tại Điểm cầu trung tâm tại phòng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và điểm cầu thành phần tại phòng xét xử Trại tạm giam số 01, Công an thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Ngô Xuân Q- sinh năm 1981; Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã Đ, huyện Ứ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Tiến M và bà Nguyễn Thị T: Trần Thị Thu H (đã ly hôn); con: 02 con (lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2006).

Tiền án, Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 31/01/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, tỉnh Hà Tây xử phạt 08 năm tù về tội: *"Cướp tài sản"*, Ngày 07/4/2008, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây xét xử phúc thẩm xử phạt Ngô Xuân Q: 08 năm tù về tội: *"Cướp tài sản"* ngày 18/4/2013 chấp hành xong án phạt tù.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố H từ ngày 15/4/2024 đến nay. (Bị cáo có mặt)

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***:

+ Anh Đào Văn H1 – sinh năm 1994 (vắng mặt)

HKTT: Thôn K, xã K, huyện Ứ, TP .

+ Anh Lê Đông P – sinh năm 1992 (vắng mặt)

+ Anh Phạm Văn C – sinh năm 1992 (vắng mặt)

Đều HKTT: Thôn Đ, xã Đ, huyện Ứ, TP ..

**** Người chứng kiến***: Anh Bùi Văn K – sinh năm 1982(vắng mặt)

HKTT: Thôn T, xã Đ, huyện Ứ, TP .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 07/7/2024 Ngô Xuân Q, sinh năm 1981, hộ khẩu thường trú và chỗ ở thôn T, xã Đ, huyện Ứ, thành phố Hà Nội đi đến khu vực thị trấn Đ, tỉnh Hà Nam tìm mua được 05 viên ma tuý về để sử dụng. Đêm 14/4/2024 Q sử dụng hết 02 viên. Đến khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 15/4/2024, thì có Lê Đông P, sinh năm 1992, hộ khẩu thường trú thôn Đ, xã Đ và Đoàn Văn H2, sinh năm 1994 hộ khẩu thường trú thôn K, xã K, cùng huyện Ứ là bạn nghiện ma tuý của Q đến chơi. Q nói với P và H2 *"vào đây chơi"* ý nói là vào sử dụng ma tuý, P và H2 đồng ý ngồi xuống nền nhà. Quyết lấy 01 viên ma tuý cho vào giấy bạc bật lửa hơ bên dưới giấy, rồi cả ba người cùng sử dụng ma tuý. Sau khi sử dụng hết 01 viên ma tuý trên thì bị Công an xã Đ, huyện Ứ kiểm tra bắt quả tang, thu giữ tại nền nhà 02 viên ma tuý, dạng viên nén hình tròn màu hồng; 01 chai nhựa có gắn ống hút; 01 mảnh giấy bạc màu vàng; 01 bật lửa ga màu đỏ. Tại chỗ Q, P và H2 khai nhận vừa sử dụng ma tuý, đồng thời Q khai nhận 02 viên ma tuý là của Q để sử dụng. Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ngô Xuân Q rồi đưa các đối tượng cùng vật chứng về Công an huyện Ứ để giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ tại nền nhà 02 viên ma tuý, dạng viên nén hình tròn màu hồng; 01 chai nhựa có gắn ống hút; 01 mảnh giấy bạc màu vàng; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh, biển kiểm soát 29Y3-270.46 thu của Lê Đông P.

Ngày 15/4/2024, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứ đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 246, khám xét chỗ ở của Ngô Xuân Q tại thôn T, xã Đ, huyện Ứ, thành phố Hà Nội, kết quả: Không phát hiện thu giữ gì.

Ngày 15/4/2024, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ứ ra quyết định Trưng cầu giám định đối với 02 viên ma tuý, dạng viên nén hình tròn màu hồng, 01 mảnh giấy bạc màu vàng và mẫu nước tiểu của Ngô Xuân Q, Lê Đông P, Đoàn Văn H2.

Tại kết luận giám định số 2878/KLGĐ-KTHS ngày 24/4/2024 của Phòng K1 - Công an thành phố H kết luận: *"02 viên nén hình tròn màu hồng bên trong 01 gói giấy màu vàng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,201 gam; 01 mảnh giấy bạc có dính ma túy loại Methamphetamine; Trong mẫu nước tiểu của Ngô Xuân Q, Lê Đông P và Đoàn Văn H2 đều có tìm thấy ma túy loại Methamphetamine"*.

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 67/CT-VKS ngày 12 tháng 7 năm 2024 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã truy tố bị cáo Ngô Xuân Q về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS.

Tại phiên toà: Bị cáo đã thừa nhận hành vi như bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Ngô Xuân Q phạm tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý";

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS: xử phạt bị cáo Q từ 08 năm tù đến 09 năm tù và tính từ ngày tạm giữ ngày 15/4/2024.

+ Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS: tịch thu huỷ số ma tuý gửi lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong; 01 chai nhựa có gắn ống hút, 01 bật lửa màu đỏ.

+ Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ và tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi và quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa, Điều tra viên Công an huyện Ứ đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn, trình tự và thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp, phù hợp với các quy định của BLTTHS.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình thẩm tra tại phiên tòa bị cáo nhận tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và phù hợp vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 15/4/2024, tại nhà Ngô Xuân Q ở thôn T, xã Đ, huyện Ứ, thành phố Hà Nội, Q đã chuẩn bị chất ma túy rồi tổ chức cho Lê Đông P, Đoàn Văn H2 và Q cùng sử dụng trái phép. Sau đó, bị Công an xã Đ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ giám định số ma túy còn

lại của Q là 0,201 gam ma tuý loại Methamphetamine. Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xem xét tính chất, tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác và là nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn gia đình. Bị cáo nhận thức được Nhà nước ta nghiêm cấm việc Tổ chức sử dụng, mua bán, tàng trữ ma tuý dưới mọi hình thức nhưng để đạt được mục đích của mình bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo, phù hợp với tích chất, mức độ của hành vi phạm tội.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có việc làm ổn định, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy: bị cáo Ngô Xuân Q khai nhận mua của một nam thanh niên không quen biết khoảng 35 tuổi, cao 1,65m, tóc cắt ngắn, ngoài ra các đặc điểm khác Q không nhớ rõ tại khu vực Đ thuộc tỉnh Hà Nam, việc mua bán không có ai biết. Do vậy, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong đề Công an Thành phố H, Đơn vị Công an huyện Ứ, tên đối tượng Ngô Xuân Q, sinh năm 1981, HKTT: Đ, Ứ, Hà Nội. Ngày niêm phong 15/4/2024, mặt bên của phong bì có chữ ký của giám định viên, cán bộ điều tra, đối tượng Ngô Xuân Q và hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ứ tại các mép niêm phong; 01 chai nhựa có gắn ống hút; 01 bật lửa màu đỏ đều là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với Điều 46, Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

[7] Các vấn đề khác :

Đối với Lê Đông P và Đoàn Văn H2 là người sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 09/7/2024, Công an huyện Ứ đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền, mỗi người 1.500.000 đồng đối với P và H2 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 điều 23 Nghị định 144/NĐ-CP ngày

31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội là có căn cứ.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh, biển kiểm soát 29Y3-270.46 thu giữ của Lê Đông P xác định là của anh Phạm Văn C, sinh năm 1992, hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn Đ, xã Đ, huyện Ứ, thành phố Hà Nội mua đăng ký năm 2015. Ngày 14/4/2024 P mượn xe của anh C về đón Đoàn Văn H2 để đi làm, việc P sử dụng xe chở H2 để đi sử dụng ma túy anh C không biết, tra cứu vật chứng chiếc xe trên không phải là vật chứng của vụ án nào khác. Ngày 09/7/2024, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 1144 bằng hình thức trả lại cho anh Phạm Văn C là có căn cứ, đúng quy định.

[8] Về án phí, quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Xuân Q phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Xuân Q **09** (*chín*) năm **06** *(sáu)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 4 năm 2024.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma tuý đựng trong 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định tên đối tượng là Ngô Xuân Q – sinh năm 1981, HKTT: Đ, Ứ, Hà Nội; 01 chai nhựa có gắn ống hút và 01 bật lửa màu đỏ. (*Tình trạng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà ngày 19/7/2024)*

4. Về án phí: Bị cáo Ngô Xuân Q phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú và có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Công an huyện Ứng Hòa;
- Chi cục THADS Ứng Hoà;
- UBND xã nơi bị cáo ĐKTT;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hs; V/P./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Thị Bích Hằng